

**CÔNG TY CP DƯỢC TRUNG ƯƠNG
MEDIPLANTEX**

Số: 32/CV-MP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2021

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà Nước

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX**

- Mã chứng khoán: MED

- Địa chỉ: 358 Đường Giải Phóng, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Hà Nội

- Số điện thoại: 024.3864 3363 Fax: 024.3864 1584

- Email: tuyen.med@gmail.com

Loại thông tin công bố: : định kỳ bất thường theo yêu cầu

2. Nội dung thông tin công bố:

Nghị quyết HĐQT công ty thông qua triển khai chi tiết Phương án tăng vốn điều lệ Công ty năm 2021.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/07/2021 tại đường dẫn: <http://www.mediplantex.com/vi/thong-tin-co-dong.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố

**CÔNG TY CP DƯỢC TRUNG ƯƠNG
MEDIPLANTEX**



TỔNG GIÁM ĐỐC

Trần Hoàng Dũng

Số: 11/2021/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

V/v: Thông qua triển khai chi tiết Phương án tăng vốn điều lệ Công ty năm 2021

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX

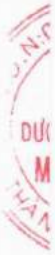
- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và huỷ tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược Trung ương Mediplantex;
- Căn cứ Tờ trình số 14/2001/TTr-ĐHĐCĐ ngày 02/04/2021 đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ/MED ngày 27/04/2021;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ/MED ngày 27/04/2021 của Công ty Cổ phần Dược Trung ương Mediplantex;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Dược Trung ương Mediplantex số: 06/2021/HĐQT-MP ngày 02 tháng 06 năm 2021

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua việc triển khai Phương án huy động vốn thông qua chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ/MED ngày 27/04/2021 của Công ty Cổ phần Dược Trung ương Mediplantex như sau:

| | | |
|---|------------------------------------|---|
| 1 | Tên cổ phiếu | : Cổ phiếu Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex |
| 2 | Loại cổ phiếu | : Cổ phiếu phổ thông |
| 3 | Mệnh giá cổ phiếu | : 10.000 đồng/ cổ phiếu |
| 4 | Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán | : 6.280.095 cổ phiếu (tương đương 100% số cổ phần đăng ký chào bán thêm trên tổng số cổ phần hiện có) |
| 5 | Giá chào bán | : 25.000 đồng/cổ phiếu |

| | |
|----|---|
| 6 | <p>Nguyên tắc xác định giá chào bán : Công ty sử dụng kết hợp các phương pháp Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu và Giá thị trường của cổ phiếu Công ty cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex (mã chứng khoán: MED) để làm cơ sở cho việc xác định giá chào bán.</p> <ul style="list-style-type: none"> Giá trị sổ sách một cổ phiếu CTCP Dược Trung ương Mediplantex tại thời điểm 31/12/2020 (Dựa trên Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020) $\begin{aligned} \text{Giá trị sổ sách} &= \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Tổng số cổ phiếu đang lưu hành}} \\ \text{1 cổ phiếu} &= \frac{181.793.523.834}{6.280.095} \\ &= 28.947 \text{ đồng/CP} \end{aligned}$ <ul style="list-style-type: none"> Theo phương pháp giá trị thị trường: <p>Hiện cổ phiếu MED đang được niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội. Giá giao dịch bình quân 03 tháng gần nhất (từ 04/01/2021 đến 31/03/2021) của cổ phiếu MED là 39.450 đồng/cổ phiếu.</p> <p>Giá cổ phiếu của Công ty sau phát hành sẽ chịu tác động của việc phát hành thêm 100% cổ phiếu mới so với số lượng cổ phiếu lưu hành hiện tại sẽ dẫn đến sự pha loãng của cổ phiếu, mặt khác thị trường chứng khoán hiện tại bị nhiều yếu tố vĩ mô tác động đến tâm lý nhà đầu tư. Trên cơ sở đánh giá các mức giá và yếu tố trên và để đảm bảo sự thành công cho đợt phát hành cũng như để tạo giá trị thặng dư cho cổ đông, HĐQT đề xuất mức giá chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu là 25.000 đồng/cổ phiếu</p> |
| 7 | <p>Giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành : 157.002.375.000 đồng</p> |
| 8 | <p>Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu</p> |
| 9 | <p>Phương thức chào bán : Theo phương thức thực hiện quyền</p> |
| 10 | <p>Tỷ lệ thực hiện quyền : 1:1 (Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách được quyền mua thêm 01 cổ phiếu phát hành mới)</p> |



| 11 | Chuyển nhượng quyền mua | : Cổ đông chỉ được chuyển nhượng quyền mua 01 lần. Trường hợp cổ đông từ chối quyền mua cổ phiếu chào bán thêm, có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho bên thứ hai nhưng bên thứ hai không được chuyển nhượng tiếp quyền mua cổ phiếu cho bên thứ ba | | | | | | | | | |
|--|---|---|-----------|-----------------|-----------------------------|--|----------------|--------------------|------------------|-----------------|-----|
| 12 | Nguyên tắc làm tròn | : Làm tròn xuống đến hàng đơn vị để xác định số cổ phiếu được quyền mua | | | | | | | | | |
| 13 | Phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không chào bán hết: | : Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và số cổ phiếu không chào bán hết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đối tượng mua phù hợp với giá không thấp hơn giá bán cho các cổ đông hiện hữu. Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và số lượng cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết phân phối cho các đối tượng khác bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán. | | | | | | | | | |
| 14 | Thời gian dự kiến phát hành | : Dự kiến trong năm 2021, sau khi có chấp thuận của UBCKNN. | | | | | | | | | |
| 15 | Mục đích chào bán | : Huy động vốn nhằm thực hiện mua sắm máy móc, thiết bị và bổ sung nguồn vốn lưu động (trả lương cho cán bộ công nhân viên). | | | | | | | | | |
| 16 | Tỷ lệ chào bán thành công hoặc số tiền tối thiểu cần thu được trong đợt chào bán: | : Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu dự kiến là 90% (tương đương với số tiền thu được 141.302.137.500 đồng). Vì vậy, trong trường hợp đợt chào bán không thành công hoặc không thu đủ số tiền như dự kiến, HĐQT có kế hoạch huy động từ nhiều nguồn khác nhau như vay vốn thương mại, vay vốn tín dụng của Ngân hàng, vay vốn từ đối tác.... | | | | | | | | | |
| 17 | Phương án sử dụng vốn | : Số tiền thu được từ việc phát hành dự kiến là 157.002.375.000 đồng (Một trăm năm mươi bảy tỷ hai triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) sẽ dùng để mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ công tác sản xuất kinh doanh của Công ty và Bổ sung vốn lưu động, trả lương cho cán bộ công nhân viên. Cụ thể như sau: | | | | | | | | | |
| <table border="1"> <thead> <tr> <th>Đối tượng</th> <th>Số tiền dự kiến</th> <th>Thời gian thực hiện dự kiến</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Thanh toán chi phí dịch vụ tư vấn và các dịch vụ khác.</td> <td>20.000.000.000</td> <td>Năm 2021 – 2022</td> </tr> <tr> <td>Mua sắm máy móc,</td> <td>120.000.000.000</td> <td>Năm</td> </tr> </tbody> </table> | | | Đối tượng | Số tiền dự kiến | Thời gian thực hiện dự kiến | Thanh toán chi phí dịch vụ tư vấn và các dịch vụ khác. | 20.000.000.000 | Năm 2021 – 2022 | Mua sắm máy móc, | 120.000.000.000 | Năm |
| Đối tượng | Số tiền dự kiến | Thời gian thực hiện dự kiến | | | | | | | | | |
| Thanh toán chi phí dịch vụ tư vấn và các dịch vụ khác. | 20.000.000.000 | Năm 2021 – 2022 | | | | | | | | | |
| Mua sắm máy móc, | 120.000.000.000 | Năm | | | | | | | | | |

10/10
 CỘ
 CỘ
 C T
 EDI
 P

| | | | |
|--|---|-----------------|--------------------|
| | <i>thiết bị</i> | | 2021 – 2022 |
| | <i>Bổ sung nguồn vốn lưu động (trả lương cho CBCNV)</i> | 17.002.375.000 | Năm 2021 – 2022 |
| | <i>Tổng cộng</i> | 157.002.375.000 | |

| | |
|----|--|
| 18 | <p>Đánh giá mức độ : pha loãng dự kiến sau khi chào bán</p> <p>Trong đợt chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> i. Pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần – EPS; ii. Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần – BV; iii. Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết; iv. Pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu chào bán thêm. <ul style="list-style-type: none"> • <u>Rủi ro do pha loãng EPS:</u> <p>Công thức tính toán pha loãng EPS dự kiến như sau:</p> $EPS_{\text{pha loãng}} = \frac{E}{Qbq}$ <p>Trong đó:</p> <p><i>EPS_{pha loãng}</i>: Thu nhập trên mỗi cổ phần pha loãng sau đợt chào bán thành công</p> <p><i>E</i>: Tổng lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông</p> <p><i>Qbq</i>: Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ (sau chào bán)</p> <p>Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể giảm do thu nhập được chia cho số lượng cổ phiếu lớn hơn.</p> <ul style="list-style-type: none"> • <u>Rủi ro do pha loãng BV:</u> <p>Công thức tính pha loãng BV dự kiến như sau</p> $BV = \frac{NVCSH}{Q - CPQ}$ <p>Trong đó:</p> <p><i>NVCSH</i>: Nguồn vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông</p> <p><i>Q</i>: Tổng số cổ phiếu đã chào bán</p> <p><i>CPQ</i>: Tổng số cổ phiếu quỹ</p> <p><i>BV</i>: Giá trị sổ sách cổ phiếu</p> |
|----|--|

Với việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 1:1 với giá 25.000 đồng/cổ phiếu thì giá trị sổ sách cổ phiếu (BV) năm 2021 có thể giảm nếu tốc độ tăng của số cổ phiếu chào bán cao hơn tốc độ tăng của nguồn vốn chủ sở hữu.

- **Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết:**

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt chào bán này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông đang sở hữu).

- **Về mức độ pha loãng của cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành**

Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm của cổ đông hiện hữu, giá của cổ phiếu Công ty sẽ được thị trường điều chỉnh theo công thức sau:

$$\begin{aligned} P_{tc} &= \frac{PR_{t-1} + (PR \times I)}{1 + I} \\ &= \frac{42.400 + 25.000 \times 100\%}{1 + 100\%} \\ &= 33.700 \text{ đồng/cổ phiếu} \end{aligned}$$

Trong đó:

***P_{tc}** : Giá thị trường cổ phiếu sau khi pha loãng*

***PR_{t-1}** : Giá thị trường của cổ phiếu trước khi pha loãng (tạm tính tại ngày 29/03/2021)*

***I** : Tỷ lệ tăng vốn*

***PR** : Giá cổ phiếu chào bán cho người nắm giữ quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới.*

| | | |
|----|--|---|
| | nhượng | hạn chế chuyển nhượng. Đối với số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và số lượng cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết phân phối cho các đối tượng khác bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán. |
| 20 | Cam kết thực hiện đăng ký niêm yết bổ sung trên thị trường chứng khoán có tổ chức | : Công ty cam kết đưa cổ phiếu vào giao dịch trên thị trường chứng khoán có tổ chức theo quy định của pháp luật hiện hành. |
| 21 | Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài | : Hiện tại, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty được xác định tối đa là 0% Vốn điều lệ. Tại thời điểm ngày 29/03/2021, Công ty có 05 cổ đông nước ngoài chiếm 0,025%. Việc phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ không làm thay đổi tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty. Trường hợp phát sinh cổ phiếu lẻ do làm tròn hoặc cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết, Hội đồng quản trị lựa chọn nhà đầu tư phải đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành: các nhà đầu tư nước ngoài tại MED tại thời điểm chốt danh sách cổ đông được quyền mua cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu vẫn được thực hiện quyền mua nhưng không được nhận chuyển nhượng quyền mua và trong trường hợp số cổ phần không phân phối hết do cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua, Hội đồng quản trị cam kết sẽ không phân phối lại cho đối tượng là các nhà đầu tư nước ngoài để đảm bảo không làm tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại MED. |

Điều 2: Thông qua bộ hồ sơ chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu

HDQT thống nhất thông qua bộ hồ sơ chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu nộp Ủy ban chứng khoán Nhà nước gồm:

| | |
|---|--|
| 1 | Giấy đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng |
| 2 | Bản cáo bạch |
| 3 | Điều lệ công ty |
| 4 | Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2021 về việc thông qua phương án phát hành và sử dụng vốn |
| 5 | Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên 2021 |
| 6 | Tờ trình Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 |

13/Y/N/01/EX/2

| | |
|----|--|
| 7 | Báo cáo tài chính công ty năm 2019 và 2020 (đã được kiểm toán), BCTC Quý II năm 2021. |
| 8 | Nghị quyết của HĐQT thông qua hồ sơ và triển khai phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu |
| 9 | Văn bản xác nhận mở tài khoản phong tỏa của Ngân hàng |
| 10 | Văn bản cam kết của Hội đồng quản trị triển khai niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán yết và Cam kết tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc bị kết án về một trong các tội phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích |
| 11 | Văn bản thông báo của UBCKNN về việc Công ty đã thông báo tỷ lệ sở hữu Nhà đầu tư nước ngoài |
| 12 | Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100108430 do Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 12 tháng 04 năm 2005 và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 17 ngày 11/05/2017 |
| 13 | Danh sách người có liên quan của HĐQT, Ban TGD, BKS và Kế toán trưởng |
| 14 | Hợp đồng tư vấn chào bán cổ phiếu giữa CTCP Chứng khoán FPT và CTCP Dược Trung Ương Mediplantex |
| 15 | Tài liệu chứng minh mục đích sử dụng vốn: <ul style="list-style-type: none"> - Hợp đồng tư vấn: GMP số VH/M/EO 1432-Mediplatex A190906 và Hợp đồng số 1615/HĐ/SAGEN/2019; - Kế hoạch mua sắm máy móc, thiết bị; - Kế hoạch bổ sung nguồn vốn lưu động (trả lương cho CBCNV). |



Điều 3: Ủy quyền

HĐQT thống nhất ủy quyền cho Ông Nguyễn Ngọc Tuyên – Phó Tổng Giám đốc thực hiện các công việc cần thiết để hoàn thiện hồ sơ và sửa đổi, bổ sung hồ sơ (nếu có) theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quá trình thẩm định hồ sơ.

Điều 4: Hiệu lực và thi hành

Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các phòng ban liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Thành viên HĐQT, BDH, BKS;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đoan Thị Hồng Thùy